

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: **12**/2026/VBHN-NQ-HĐND

Hà Nội, ngày **05** tháng **10** năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý

Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý, có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi:

Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 1 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý, có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KHOÁ XVI – KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

Xét Tờ trình số 465/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý; Báo cáo thẩm tra số 134/BC-BVHXXH ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 475/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp¹.

¹ Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND có căn cứ ban hành như sau:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;
Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2025/TT-BYT;

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Nghị quyết, sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BVHXXH ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 28/BC-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026; số 34/BC-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý, bao gồm:

1. Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán.
2. Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán.
3. Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.
2. Người sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.
3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

1. Việc hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thanh toán từ quỹ bảo hiểm y tế, từ ngân sách nhà nước hoặc thu của người bệnh đối với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
3. Đối với những trường hợp được ngân sách nhà nước thanh toán theo quy định thì thực hiện theo mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán quy định tại Nghị quyết này.

4.² (được bãi bỏ)

5. Trường hợp sau thời điểm ban hành Nghị quyết này, Bộ trưởng Bộ Y tế có thay đổi về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thấp hơn giá dịch vụ khám bệnh, chữa

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

² Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

bệnh được ban hành trong Nghị quyết này, có sự thay đổi về mã tương đương, về tên dịch vụ phê duyệt giá, về ghi chú: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý cập nhật, áp dụng giá, mã tương đương, ghi chú, tên dịch vụ phê duyệt giá của Bộ Y tế.

Điều 4. Giá cụ thể các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Giá cụ thể các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm: Dịch vụ khám bệnh và hội chẩn; Dịch vụ ngày giường bệnh; Dịch vụ kỹ thuật và xét nghiệm; Dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ) thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, do ngân sách nhà nước thanh toán, không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý, cụ thể tại các phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. ³Từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 06: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các Bệnh viện.

2. ⁴Từ Phụ lục số 07 đến Phụ lục số 09: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các Trạm y tế phường, xã; điểm y tế, điểm trạm y tế; phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh trực thuộc Trạm y tế phường, xã; Trạm y tế trực thuộc Công ty TNHH một thành viên Môi trường đô thị Hà Nội; Trạm y tế trực thuộc Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội; Phòng khám chuyên khoa tâm thần trực thuộc Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 1 Hà Nội.

3. ⁵Từ Phụ lục số 10 đến Phụ lục số 12: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các đơn vị còn lại.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

4. ⁶Bãi bỏ các phụ lục : Từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 77 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND.

5. ⁷Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị quyết này được áp dụng kể từ thời điểm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

³ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại mục 1 Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

⁴ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại mục 2 Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

⁵ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại mục 3 Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

⁶ Khoản này được bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

⁷ Khoản này được bổ sung bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện⁸

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về giá dịch vụ y tế. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Thành phố quản lý tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh, chất lượng phục vụ người bệnh; tiếp tục đổi mới phong cách và thái độ phục vụ, nâng cao sự hài lòng của người bệnh.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan rà soát, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu tính toán xác định giá dịch vụ y tế, đảm bảo danh mục, giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đề xuất không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Trưởng Bộ Y tế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố Hà Nội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành⁹

1. Sửa đổi nội dung mức hỗ trợ tại điểm c Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của HĐND Thành phố quy định hỗ trợ đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội như sau:

⁸ Điều 2 của Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND, quy định như sau:

«1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo quy định; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan rà soát, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các danh mục, số liệu tính toán xác định giá dịch vụ y tế và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố Hà Nội tuyên truyền, tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết”.

⁹ Điều 3 của Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND, quy định như sau:

“1. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 27 tháng 01 năm 2026./”

“Mức hỗ trợ: Bằng mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, dịch vụ khám bệnh chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý hiện hành”.

2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý không áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17 tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Đối với người bệnh đang điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của cấp có thẩm quyền trước thời điểm thực hiện mức giá theo quy định tại Nghị quyết này cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú.

4. Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của HĐND Thành phố Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế nhưng không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý. /~~86~~

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tư pháp, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN TPHN;
- Các Ban Đảng của Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT
Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà